

Số: 105/2024/QĐST-HNGĐ

Trà Ôn, ngày 25 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 176/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Trương Thị Trúc L**, sinh năm 1992.

Địa chỉ cư trú: ấp G, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Anh **Lê Văn S**, sinh năm 1985.

Địa chỉ cư trú: ấp G, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị Trúc L và anh Lê Văn S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Giao con chung tên Lê Thị Hoàng Q, sinh ngày 16/6/2011 và Lê Phú Quý, sinh ngày 31/3/2016 cho anh Lê Văn S trực tiếp nuôi dưỡng.

Giao con chung tên Lê Gia H, sinh ngày 13/8/2017 cho chị Trương Thị Trúc L trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Trương Thị Trúc L và anh Lê Văn S không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai có quyền cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trương Thị Trúc L tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí ly hôn, khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0011276 ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long, còn lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) hoàn trả lại cho chị Trương Thị Trúc L.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn;
- Ủy ban nhân dân xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Long;
(Giấy kết hôn số: 155 ngày 31/10/2011)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Thị Tuyền